TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2017/HSST
Ngày: 25-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Ông Lường Văn Pọm;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2017/HSST ngày 6 tháng 7 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2017/HSST – QĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lường Văn C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1990; tại xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản NL, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông: Lường Văn Q, 53 tuổi; con bà: Lường Thị L, 51 tuổi; bị cáo có vợ: Lò Thị X, 22 tuổi và 1 con, 1 tuổi (sinh ngày: 29-6-2016); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 03-5-2017 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 30 phút, ngày 03-5-2017, tổ công tác Công an huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tại Bản NH, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Lường Văn C; Trú tại: bản NL, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa một viên nén hình trụ màu tròn nghi là ma túy tổng hợp (C khai là ma túy tổng hợp), có trọng lượng: 0,49 gam. Rút 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng có trọng lượng 0,10 gam ký

hiệu C3 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Và một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin (C khai là Heroin), có trọng lượng 0,36 gam. Rút 0,05 gam ký hiệu C1 làm mẫu vật giám định chất ma túy. Còn lại 0,31 gam ký hiệu C2 (đã được niêm phong).

- Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang BKS: 26M1- 094.54, màu sơn trắng; số khung: 501132, số máy: 1502711, xe đã qua sử dụng cũ.

Tại bản kết luận giám định số: 486/KLGĐ ngày 8-5-2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La: "Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là chất ma túy, loại chất Heroin; Mẫu vật gửi giám định ký hiệu C3 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,36 gam loại chất Heroin và 0,10 gam loại chất Methamphetamine". (Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định). (BL số 25 HS).

Áp dụng công thức tính theo Nghị quyết số: 01/2001/NQ - HĐTP, ngày 15-3-2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao về quy đổi ma túy khác sang Heroin xác định 0,10 gam Methamphetamine tương đương 0,033 gam Heroin. Như vậy tổng trọng lượng Heroin sau khi quy đổi mà Lường Văn C tàng trữ là 0,36 + 0,033 = 0,393 gam.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lường Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 03-5-2017, Lường Văn C một mình điều khiển xe mô tô BKS: 26M1 - 094.54, nhãn hiệu HONDA từ nhà lên bản T, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Lường Văn C gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Thái, nhìn giống người nghiện ma túy (C không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) được một gói Heroin và một viên nén màu hồng được gói bằng nilon màu hồng với giá 150.000^{đ}. Sau khi mua được ma túy C cất gói ma túy vào trong túi bên áo khoác đằng trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản NH, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La thì gặp tổ Công tác Công an huyện TC, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra và bị tổ công tác phát hiện và bắt quả tang Lường Văn C về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ cùng toàn bộ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 99/KSĐT, ngày 6-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lường Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Văn C về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017, của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lường Văn C từ 16 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-5-2017.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,31 gam đã được niêm phong trong một phong bì thư;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lường Văn C: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo sớm được trở lại với vợ con và gia đình. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Ngày 03-5-2017, Lường Văn C; Trú tại: Bản NL, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,36 gam Heroin và 01 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 0,10 gam, giám định là Methamphetamine, quy đổi sang Heroin bằng 0,033 gam. Như vậy tổng trọng lượng Heroin Lường Văn C tàng trữ là 0,393 gam. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.(BL số: 20, 21; 34 đến 45 HS).

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo

Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vi phạm khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1, khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 quy định :

"*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm''.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn C, tàng trữ trái phép chất ma tuý với số lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 199 có mức án phạt tù từ hai năm đến bảy năm đối với bị cáo Lường Văn C.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 41/2015/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội; Công văn số: 276/TANDTC - PC, ngày 13-9-2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội và tại quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. HĐXX xét thấy hành vi tàng trữ trái phép 0,393 gam Heroin của bị cáo Lường Văn C thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có mức án phạt tù từ một năm đến năm năm. Nên cần xem xét xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định :

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……..

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân bị cáo Lường Văn C đã có một tiền án, đã được đương nhiên xóa án tích, là nhân thân xấu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm

1999. Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Song nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma tuý là Nhà nước cấm nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình mua ma túy về tàng trữ sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lường Văn C đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTHS.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lường Văn C còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo là hộ nghèo năm 2017 (BL số: 69, 70, 71 HS), không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lường Văn C khai là mua của một đàn ông dân tộc Thái với giá 150.000[đ] vào ngày 3-5-2017 tại: Bản T, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La nhưng C không biết họ tên địa chỉ cụ thể. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, mang BKS: 26M1 - 094.54, màu sơn trắng; số khung: 501132, số máy: 1502711, xe đã qua sử dụng cũ là công cụ phương tiện Lường Văn C dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của chị Lò Thị Ch; trú tại: Bản T, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La. Việc C sử dụng xe vào việc đi mua ma túy chị Ch không biết, chị Ch có đơn xin lại xe. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Đối với 0,31 gam Heroin còn lại sau khi rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Vận dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: Gia đình bị cáo Lường Văn C có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2017(BL: 71 HS). Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn C. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lường Văn C: 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-5-2017 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: Bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,31 gam đã được niêm phong trong một phong bì thư;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn C.

Áp dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS: Bị cáo Lường Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương